TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81 và Điều 83 của Luật hôn và nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 68/2026/TLST-HNGĐ ngày 24/3/2026, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Anh Phan Thanh T, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn A, xã E, tỉnh Đăk Lắk và chị Y H, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phan Thanh T và chị Y H tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2021 tại UBND xã C, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi). Sau khi kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng xác định không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận cho anh Phan Thanh T và chị Y H thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của hai người hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55, 57 Luật hôn nhân và Gia đình;

[2] *Về con chung*: Có 01 con chung là Phan Thị Thanh T1, sinh ngày 18/5/2021. Khi ly hôn, hai vợ chồng thỏa thuận giao con cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có.

[5] *Về lệ phí*: Anh Phan Thanh T và chị Y H phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001187 ngày 23/3/2026. Anh T và chị H đã nộp đủ lệ phí.

Từ những nhận định và căn cứ pháp luật nêu trên, xét thấy những người yêu cầu đã thỏa thuận được với nhau về toàn bộ các vấn đề trong việc giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình; nội dung thỏa thuận của những người yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 27/3/2026 về việc lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phan Thanh T và chị Y H thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Giao con chung Phan Thị Thanh T1, sinh ngày 18/5/2021 cho chị Y H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi và tự lập được.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: chị Y H không yêu cầu anh Phan Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan Thanh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về lệ phí*: Anh Phan Thanh T và chị Y H phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001187 ngày 23/3/2026. Anh T và chị H đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Đăk Rơ Wa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Tỷ